

BỘ 10 ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1 MÔN TIN HỌC 11

CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

1. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 1

TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Trong Turbo Pascal, tên là một dãy liên tiếp không quá ... kí tự bao gồm chữ số, chữ cái hoặc dấu gạch dưới và bắt đầu bằng chữ cái hoặc dấu gạch dưới.

Em hãy điền vào dấu ...

- A. 125
- B. 255
- C. 127
- D. 257

Câu 2: Chọn biểu diễn tên đúng trong các biểu diễn dưới đây:

- A. 1_Vidu
- B. Vidu_1
- C. Vidu 1
- D. Vidu#1

Câu 3: Giá trị nào dưới đây là hằng lôgic:

- A. 'Lop 11A1'
- B. TRUE
- C. 1.5
- D. Tất cả đều sai

Câu 4: Trong những biểu diễn dưới đây, biểu diễn nào là từ khóa trong Pascal?

- A. end
- B. sqrt
- C. sqr
- D. integer

Câu 5: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, từ khóa CONST dùng để:

- A. Khai báo biến
- B. Khai báo tên chương trình
- C. Khai báo thư viện

D. Khai báo hằng

Câu 6: Chương trình được viết bằng NNLT bậc cao thường gồm mấy phần:

- A. 1 phần
- B. 2 phần
- C. 3 phần
- D. 4 phần

Câu 7: Để khai báo biến A là kiểu nguyên, ta chọn cách khai báo:

- A. var A : boolean;
- B. var A : real;
- C. var A : word;
- D. var A : char;

Câu 8: Kiểu dữ liệu nào sau đây chiếm 4 byte bộ nhớ?

- A. Byte
- B. Real
- C. Integer
- D. Longint

Câu 9: Để tính diện tích S của hình vuông có cạnh A với giá trị nguyên nằm trong phạm vi từ 10 đến 100, cách khai báo biến S nào dưới đây là đúng và tốn ít bộ nhớ nhất .

- A. Var S : integer;
- B. Var S : word;
- C. Var S : longint;
- D. Var S : byte;

Câu 10: Biến X có thể nhận các giá trị là: true hoặc false và biến Y có thể nhận các giá trị là: 0,1; 0,2; 0,3; 0,4; 0,5. Khai báo nào trong các khai báo sau đây là đúng và ít tốn dung lượng bộ nhớ nhất?

- A. Var X, Y: boolean;
- B. Var X, Y: real;
- C. Var X: boolean; Y: real;
- D. Var X: boolean; Y: byte;

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 1

- | | | | | |
|-----|-----|-----|-----|------|
| 1.C | 2.B | 3.B | 4.A | 5.D |
| 6.B | 7.C | 8.D | 9.A | 10.C |

2. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 2

TRƯỜNG THPT PHAN ĐĂNG LƯU

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Khai báo nào sau đây là đúng về tên do người lập trình đặt?

- A. Là tên được dùng với ý nghĩa riêng, xác định bằng cách khai báo trước khi sử dụng
- B. Là tên được NNLT quy định dùng với ý nghĩa riêng xác định, không được sử dụng với ý nghĩa khác
- C. Là tên được NNLT dùng với ý nghĩa nhất định nào đó
- D. Là các hằng hay biến

Câu 2: Chọn biểu diễn tên sai trong các biểu diễn dưới đây:

- A. Baitap6
- B. Baitap_6
- C. _6Baitap
- D. 6Baitap

Câu 3: Giá trị nào dưới đây là hằng xâu:

- A. 'Lop 11A1'
- B. TRUE
- C. 1.5
- D. Tất cả đều sai

Câu 4: Trong những biểu diễn dưới đây, biểu diễn nào không phải là từ khóa trong Pascal?

- A. end
- B. begin
- C. sqrt
- D. program

Câu 5: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, từ khóa PROGRAM dùng để:

- A. Khai báo biến
- B. Khai báo tên chương trình
- C. Khai báo thư viện
- D. Khai báo hằng

Câu 6: Chương trình được viết bằng NNLT bậc cao thường gồm:

- A. Phần thân
- B. Phần khai báo

C. Tên chương trình và thư viện

D. Phần khai báo và phần thân

Câu 7: Để khai báo biến a là kiểu nguyên, ta chọn cách khai báo:

A. var a : boolean;

B. var a : real;

C. var a : byte;

D. var a : char;

Câu 8: Trong các kiểu dữ liệu sau, kiểu nào ít tốn bộ nhớ nhất:

A. Byte

B. Real

C. Integer

D. Longint

Câu 9: Biến X nhận 2 giá trị là Đúng hoặc Sai, khai báo nào sau đây là đúng:

A. Var X : real;

B. Var X : boolean;

C. Var X : Integer;

D. Var X : char;

Câu 10: Biến X có thể nhận các giá trị là: true hoặc false và biến Y có thể nhận các giá trị là: 5; 10; 15; 20; 50; 100. Khai báo nào trong các khai báo sau đây là đúng và ít tốn dung lượng bộ nhớ nhất?

A. Var X: boolean; Y: longint;

B. Var X: boolean; Y: integer;

C. Var X: boolean; Y: real;

D. Var X: boolean; Y: byte;

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 2

1.A	2.D	3.A	4.C	5.B
6.D	7.C	8.A	9.B	10.D

3. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 3

TRƯỜNG THPT HÀ HUY TẬP

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Khai báo nào sau đây là đúng về tên chuẩn?

- A. Là tên được dùng với ý nghĩa riêng, xác định bằng cách khai báo trước khi sử dụng
- B. Là tên được NNLT dùng với ý nghĩa nhất định nào đó
- C. Là tên được NNLT quy định dùng với ý nghĩa riêng xác định, không được sử dụng với ý nghĩa khác
- D. Là các hằng hay biến

Câu 2: Chọn biểu diễn tên đúng trong các biểu diễn dưới đây:

- A. Vidu 1
- B. 1_Vidu
- C. Vidu_1
- D. #Vidu1

Câu 3: Giá trị nào dưới đây là hằng số học:

- A. 'Lop 11A1'
- B. TRUE
- C. 1.5
- D. Tất cả đều sai

Câu 4: Trong những biểu diễn dưới đây, biểu diễn nào là từ khóa trong Pascal?

- A. begin
- B. sqrt
- C. real
- D. sqr

Câu 5: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, từ khóa VAR dùng để:

- A. Khai báo biến
- B. Khai báo tên chương trình
- C. Khai báo thư viện
- D. Khai báo hằng

Câu 6: Trong Pascal, phần khai báo có thể có các khai báo cho:

- A. Tên chương trình
- B. Thư viện
- C. Hằng, biến và chương trình con
- D. Tất cả đều đúng

Câu 7: Để khai báo biến a là kiểu thực, ta chọn cách khai báo:

- A. var a : boolean;
- B. var a : real;

C. var a : byte;

D. var a : char;

Câu 8: Kiểu dữ liệu nào sau đây chiếm 2 byte bộ nhớ?

A. Byte

B. Real

C. Integer

D. Longint

Câu 9: Biến X là điểm trung bình môn tin học, chọn khai báo đúng:

A. Var X : real;

B. Var X : boolean;

C. Var X : Integer;

D. Var X : char;

Câu 10: Biến X có thể nhận các giá trị: 5; 10; 15; 20 và biến Y có thể nhận các giá trị là: true hoặc false. Khai báo nào trong các khai báo sau đây là đúng và ít tốn dung lượng bộ nhớ nhất?

A. Var X: byte; Y: char;

B. Var X: real; Y: boolean;

C. Var X: byte; Y: real;

D. Var X: byte; Y: boolean;

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 3

1.B

2.C

3.C

4.A

5.A

6.D

7.B

8.C

9.A

10.D

4. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 4

TRƯỜNG THPT VĨNH LINH

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Khái niệm nào sau đây là đúng về tên dành riêng ?

A. Là tên được dùng với ý nghĩa riêng, xác định bằng cách khai báo trước khi sử dụng

B. Là tên được NNLT quy định dùng với ý nghĩa riêng xác định, không được sử dụng với ý nghĩa khác

C. Là tên được NNLT dùng với ý nghĩa nhất định nào đó

D. Là các hằng hay biến

Câu 2: Chọn biểu diễn tên sai trong các biểu diễn dưới đây:

- A. _Baitap1
- B. Baitap1
- C. Baitap_1
- D. Baitap#1

Câu 3: Giá trị nào dưới đây là hằng số học:

- A. 'Lop 11A1'
- B. TRUE
- C. '1.5'
- D. Tất cả đều sai

Câu 4: Trong những biểu diễn dưới đây, biểu diễn nào không phải là từ khóa trong Pascal?

- A. end
- B. begin
- C. sqr
- D. program

Câu 5: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, từ khóa USES dùng để:

- A. Khai báo biến
- B. Khai báo thư viện
- C. Khai báo tên chương trình
- D. Khai báo hằng

Câu 6: Trong Pascal, cú pháp để khai báo tên chương trình là:

- A. Program <tên chương trình>.
- B. Program <tên chương trình>
- C. Program <tên chương trình>;
- D. Program <tên chương trình> ,

Câu 7: Để khai báo biến a là kiểu logic, ta chọn cách khai báo:

- A. var a : boolean;
- B. var a : real;
- C. var a : byte;
- D. var a : char;

Câu 8: Trong các kiểu dữ liệu sau, kiểu nào cần bộ nhớ lớn nhất:

- A. Byte
- B. Real
- C. Integer

D. Longint

Câu 9: Biến X có thể nhận các giá trị từ 'A' đến 'Z', chọn khai báo đúng:

- A. Var X : real;
- B. Var X : Byte;
- C. Var X : Integer;
- D. Var X : char;

Câu 10: Biến X có thể nhận các giá trị: 5; 10; 15; 20 và biến Y có thể nhận các giá trị là: 0,1; 0,2; 0,3; 0,4; 0,5. Khai báo nào trong các khai báo sau đây là đúng và ít tốn dung lượng bộ nhớ nhất?

- A. Var X, Y: byte;
- B. Var X: byte; Y: real;
- C. Var X, Y: real;
- D. Var X: byte; Y: char;

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 4

1.B	2.D	3.D	4.C	5.B
6.C	7.A	8.C	9.D	10.B

5. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 5

TRƯỜNG THPT NƠ TRANG LONG

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Viết chương trình nhập điểm 3 môn thi đại học của bạn. Nếu tổng điểm 3 môn lớn hơn hoặc bằng 24 điểm thì thông báo “Đỗ” còn ngược lại “không đỗ”?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 5

Uses crt;

Var t,l,h,tong:real;

Begin clrscr;

Write('Nhap diem 3 mon:');readln(t,l,h);

Tong:=t+l+h;

If Tong>=24 then


```
Writeln('Chuc mung ban do dai hoc') else
```

```
Writeln('Hen ban ki thi nam sau');
```

```
Readln
```

```
End.
```

6. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 6

TRƯỜNG THPT HỒ XUÂN HƯƠNG

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Viết chương trình nhập một số nguyên dương bất kì từ bàn phím. Kiểm tra xem số đó là số “chẵn” hay là số “lẻ”? In kết quả ra màn hình?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 6

```
Uses crt;
```

```
Var a:integer;
```

```
Begin clrscr;
```

```
Write('Nhap so nguyen a:');readln(a);
```

```
If (a mod 2=0) then
```

```
Writeln('a la so chan') else
```

```
Writeln('a la so le');
```

```
Readln
```

```
End.
```

7. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 7

TRƯỜNG THPT PHAN CHÂU TRINH

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Nhập 3 số a,b,c bất kì. Hãy kiểm tra xem 3 số đó có là độ dài 3 cạnh của một tam giác hay không? Thông báo lên màn hình “**Thỏa mãn**” hay “**không thỏa mãn**” với các trường hợp tương ứng?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 7

```

Uses crt;
Var a,b,c:integer;
Begin clrscr;
    Write('Nhap ba canh cua tam giac:');readln(a,b,c);
    If (a+b>c) and (b+c>a) and (a+c>b) then
        Writeln(' Thoa man la do dai ba canh tam giac) else
    Writeln('Không thỏa mãn là do dài ba cạnh tam giác');
Readln
End.

```

8. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 8**TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN****ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1****MÔN TIN HỌC 11****NĂM HỌC 2019-2020****Câu 1:** Cho biến SS kiểu logic. Lệnh nào làm SS có giá trị TRUE :

- a) `SS := 'a' < 'A'`;
 b) `SS := 'A' = 'a'`;
 c) `SS := 'an' < 'a'`;
 d) `SS := 'PASCAL' < 'pascal'`;

Câu 2: Cho khai báo :

```

Var
    Ho, ten : String[15];

```

- Lệnh nào sai :

- a) `Write('Ho ten la : ' ; Ho ; Ten);`
 b) `Write('Ho ten la : ' + Ho + Ten);`
 c) `Write('Ho ten la : ', Ho , Ten);`
 d) `Write('Ho ten la : ', Ho + Ten);`

Câu 3: Cho khai báo :

```

Var
    Chuoi : string[10];
    x : real;

```

- Lệnh nào đúng :

- a) `Chuoi := Str(x:5:2) ;`
 b) `Str(x:5:2, Chuoi);`
 c) `Chuoi := x ;`
 d) `x := Chuoi ;`

Câu 4: Cho St là biến chuỗi, sau khi thực hiện hai lệnh :

```

St:= Copy( 'PASCAL VERSION 5.5' , 8, 7) ;

```

```
Write(St);
```

- Kết quả in lên màn hình là:

- a) VERSION 5.5 b) **VERSION** c) PASCAL d) 5.5

Câu 5: Cho St là biến chuỗi, sau khi thực hiện bốn lệnh:

```
St:='ABCDEF';
```

```
Delete(St, 3, 2);
```

```
Insert('XYZ', St, 2);
```

```
Write(St);
```

- Kết quả in lên màn hình là:

- a) ABXYZEF b) XYZBCDEF c) XYZ d) **XYZBEF**

Câu 6: Cho i và x là hai biến kiểu nguyên. Khi thực hiện lệnh :

```
VAL('1234', x, i);
```

- Giá trị của x và i là bao nhiêu :

- a) x = 0 , i = 1234 b) x = 1234 , i = 4
c) **x = 1234 , i = 0** d) x = 0 , i = 0

Câu 7: Cho các biến St chuỗi và k nguyên. Sau khi gán:

```
St:='Sinh vien Tin hoc hoc Tin hoc';
```

```
k := Pos('Tin', ST) ;
```

- Giá trị của k là :

- a) k=13 b) **k=11** c) k=26 d) k=23

Câu 8: Khi chạy chương trình :

```
Var
```

```
St : string;
```

```
i, L : integer;
```

```
Begin
```

```
St := 'Hoc thay khong tay hoc ban'; L:=Length(St);
```

```
For i := 1 to L do
```

```
  If (St[i] >= 'a') and (St[i] <= 'z') then St[i]:= Uppcase (St[i]);
```

```
  Write (St);
```

```
End.
```

-Chương trình in ra :

- a) Hoc Thay Khong Tay Hoc Ban b) hoc thay khong tay hoc ban
c) Hoc thay khong tay hoc ban **d) HOC THAY KHONG TAY HOC BAN**

Câu 9: Khi chạy chương trình :

Var

St : String;

i,L : integer;

Begin

St:='ABCD'; L := Length(St);

For i:= L Downto 1 do write (St[i]);

End.

-Chương trình in ra :

- a) DCAB b) ABCD c) 4321 d) **DCBA**

Câu 10: Cho St là biến chuỗi và St:='AAABAAB';

Sau khi thực hiện hai lệnh :

While St[1]='A' do Delete(St,1,1);

Write(St);

Kết quả in ra là:

- a) AABAAB b) **BAAB** c) BB d) AAA

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 8

- | | | | | |
|-----|-----|-----|-----|------|
| 1.D | 2.A | 3.B | 4.B | 5.D |
| 6.C | 7.B | 8.D | 9.D | 10.D |

9. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 9

TRƯỜNG THPT THÀNH SEN

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Để khai báo biến n thuộc kiểu số nguyên ta viết :

A. Const n : Integer;

B. Var : n = Integer ;

C. Var n : Integer;

D. Var n = Integer ;

Câu 2: Những tên nào là đúng khi đặt tên cho đối tượng của Pascal

a. A123

b.123A

c.1A23

d.123

Câu 3: Biểu thức $\alpha \leq a \leq \beta$ được biểu diễn trong Pascal là:

a. $(\alpha \leq a)$ and $(a \leq \beta)$

b. $(\alpha \leq a)$ or $(a \leq \beta)$

c. $(\alpha \leq a)$ and $(a \leq \beta)$

d. $(\alpha \leq a)$ or $(a \leq \beta)$

Câu 4: Biến là đại lượng có

- a. Giá trị không thay đổi
- b. Giá trị có thể thay đổi
- c. Giá trị luôn thay đổi
- d. Cả ba đều đúng

Câu 5: Để nhập các giá trị của biến X từ bàn phím ta dùng lệnh?

- a. Readln('X');
- b. Write(X);
- c. Read(X);
- d. Writeln(X);

Câu 6: Hằng xâu là hằng :

- a. Có 2 giá trị : TRUE và FLASE
- b. Được đặt trong cặp dấu (*... *)
- c. Được đặt trong cặp dấu nháy đơn.
- d. Gồm các số thực và số nguyên

Câu 7: Với biểu thức quan hệ: $a + 1 \geq 2*j$, thì qui trình thực hiện sẽ là:

- a. Phép +, phép so sánh, phép *;
- b. Phép *, phép +, phép so sánh;
- c. Phép so sánh, phép +, phép *;
- d. Phép so sánh, phép +, phép *;

Câu 8: Trong quá trình dịch, lỗi nào sau đây sẽ được phát hiện

- a. Ngữ nghĩa
- b. Cú pháp
- c. Giải thuật
- d. Tất cả sai

Câu 9: Các từ: PROGRAM, BEGIN, END là

- a. Tên dành riêng
- b. Tên chuẩn
- c. Tên do người lập trình đặt
- d. Tên đặc biệt

Câu 10: Kết quả của biểu thức $(ABS(25-50) \bmod 4)$ là:

- a. 1
- b. -1
- c. -4
- d. 4

Câu 11: Kết quả của biểu thức $(20 \text{ DIV } 3)$ là:

- a. 1
- b. 2
- c. 3
- d. 6

Câu 12: Giả sử x là biến kiểu integer, phép gán nào sau đây là đúng:

- a. $x:=3.14;$
- b. $x:=-123;$
- c. $x:=a/b;$
- d. $x:=pi;$

Câu 13: Từ khóa VAR dùng để :

- a. Khai báo thư viện
- b. Khai báo biến
- c. Khai báo tên chương trình
- d. Khai báo hằng

Câu 14: Kiểu nào sau đây có miền giá trị lớn nhất:

- a. Byte
b. Word
c. Integer
d. Longint

Câu 15: Để tính diện tích đường tròn bán kính R, biểu thức nào trong PASCAL là đúng:

- a. $S:=R*R*\pi$;
b. $S:=R*\pi$;
c. $S:=\text{sqrt}(R)*3.14$;
d. $S:=\text{sqrt}(R)*3.14$;

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 9

1.C	2.A	3.A	4.B	5.C
6.C	7.B	8.B	9.A	10.A
11.D	12.B	13.B	14.D	15.C

10. Đề kiểm tra 15 phút HK1 môn Tin học 11 – Số 10

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG THIÊN

ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HỌC KÌ 1

MÔN TIN HỌC 11

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: Đây là khai báo trực tiếp đúng cho biến mảng 1 chiều:

- A. `var <tên biến mảng> : array <kiểu chỉ số> of <kiểu phần tử>;`
 B. `var <tên biến mảng> : array[<kiểu chỉ số>] of <kiểu phần tử>;`
 C. `var <tên biến mảng> : array[<kiểu chỉ số>] of <kiểu mảng>;`
 D. `type <tên biến mảng> : array[<kiểu chỉ số>] of <kiểu phần tử>;`

Câu 2: Em hãy cho biết, sau khi thực hiện đoạn chương trình sau thì S2 sẽ nhận được kết quả là gì?

S1:= 'agh12h3';

S2 := '';

for i:= 1 to length(S1) do

if('0' =< S1[i]) and (S1[i] <= '9') then S2 := S2 + S1[i];

- A. S2 là các kí tự trống có trong S1.
B. S2 là các chữ cái có trong S1.
C. S2 là các chữ số có trong S1.
D. S2 là các kí tự đặc biệt có trong S1.

Câu 3: Cho xâu **S1:= 'abdegbcdeg'**; Em hãy cho biết sau khi thực hiện câu lệnh **pos('deg',S1)**; thì kết quả trả về là gì?

- A. 0
B. 1
C. 3
D. 8

Câu 4: Cho **St:= 'Chao cac ban'**; Kết quả hàm **length(St)** là:

- A. 11 B. 13 C. 10 D. 12

Câu 5: Cho 2 chuỗi **a:= 'truong THPT Tam Nong'**; Cho biết kết quả sau khi thực hiện các câu lệnh sau: **For i:=1 to 6 do write(a[i]);**

- A. 'truong Tam Nong' B. 'Tam Nong' C. 'truong' D. 'truong THPT'

Câu 6: Cho chuỗi **A:= 'Nguyen Binh'**; chuỗi **B:= 'Nguyen Nam'**; hãy cho biết:

- A. Chuỗi A nhỏ hơn chuỗi B; B. Chuỗi A lớn hơn chuỗi B;
C. Chuỗi A bằng chuỗi B; D. Không thể so sánh chuỗi A và chuỗi B;

Câu 7: Chuỗi **a:= 'Them chiec la rung'**; chuỗi **b:= 'mot'**; để có chuỗi: **'Them mot chiec la rung'**, ta sử dụng thủ tục:

- A. Insert(a, b, 6); B. Insert(a, b, 5); C. Insert(b, a, 6); D. Insert(b, a, 5);

Câu 8: Chuỗi **S1:= 'Mot chieu'**; cú pháp truy xuất đến phần tử 'i' của chuỗi S1 là:

- A. S1[i]; B. S1.i; C. S1[7]; D. S1[6];

Câu 9: Chuỗi **S:= 'The la thanh mua thu'**; để chuỗi S có nội dung **'The la'** ta sử dụng thủ tục:

- A. Delete(S, 14, 7); B. Delete(S, 7, 14); C. Delete(S, 1, 6); D. Delete(S, 6, 1);

Câu 10: Chuỗi **S1:= 'Nha tho To Huu'**, để có chuỗi: **'Nha tho'**, ta dùng hàm:

- A. Copy(S1, 1, 7); B. Copy(S1, 7, 1); C. Copy(S1, 9, 6); D. Copy(S1, 6, 9);

Câu 11: Để khai báo 1 chuỗi S có độ dài lớn nhất là 50 ký tự ta khai báo:

- A. Var S: string(50); B. Var S: strings; C. Var S: string[1..50]; D. Var S: string[50];

Câu 12: Cho chuỗi **s:= 'nguyen binh'**. Cho biết kết quả sau khi thực hiện các câu lệnh sau:

For i:=1 to length(s) do S[i]:=upcase(s[i]);

- A. s = 'nguyen'; B. s = 'NGUYENBINH'
C. s = 'NGUYEN BINH'; D. s = 'Nguyen Binh';

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 15 PHÚT HK1 – SỐ 10

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
B	C	C	D	C	A	C	A	B	A	D	C